TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 180/2018/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 02 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1345/2017/TLST-HNGĐ ngày 10/10/2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị G, sinh năm 1960
Địa chỉ: phường 11, quận Gò Vấp, TPHCM
Bị đơn: Ông Nguyễn Công L, sinh năm 1958
Địa chỉ: phường 11, quận Gò Vấp, TPHCM

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; khoản 1 và khoản 2 Điều 212; khoản 1 và khoản 2 Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 56,57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/01/2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trịnh Thị G và ông Nguyễn Công L. Giấy chứng nhận kết hôn số 09, quyển số 01.81 ngày 26/5/1981 của Ủy ban nhân dân phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có ba con chung tên Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1982; Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1985 và Nguyễn Công D, sinh năm 1996. Tất cả đều đã trưởng thành.
- Về tài sản chung: Tự giải quyết.
- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng bà G tự nguyện chịu. Cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí bà G đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0027623 ngày 10/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Trịnh Thị G 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND QGV;
- UBND P11, QGV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tứ Nhị